

Số: 1128 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật
Khu công nghiệp Quốc tế Trường Hải**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 3748/BKHĐT-QLKKT ngày 10 tháng 6 năm 2020 về hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Quốc tế Trường Hải, tỉnh Long An.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Quốc tế Trường Hải với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nhà đầu tư: Công ty trách nhiệm hữu hạn Khu công nghiệp Quốc tế Trường Hải.

2. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Quốc tế Trường Hải.

3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng, kinh doanh đất có hạ tầng và kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.

4. Quy mô sử dụng đất của dự án: khoảng 162 ha.

5. Địa điểm thực hiện dự án: xã Mỹ Thạnh Bắc và xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.300 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Nhà đầu tư là 200 tỷ đồng.

7. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 36 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất.

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Long An chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Long An hướng dẫn Nhà đầu tư cập nhật lại tiến độ thực hiện Dự án theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 33 Luật Đầu tư.

8. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm kể từ ngày cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

9. Ưu đãi đầu tư: thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Long An:

a) Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu, giải trình và thẩm định theo quy định của pháp luật; đảm bảo việc triển khai thực hiện Dự án phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện Dự án đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan.

c) Tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành trong quá trình triển khai đầu tư và vận hành khu công nghiệp.

d) Tổ chức lập kế hoạch sử dụng đất và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện; thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo đúng tiến độ và quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai; đảm bảo quyền sử dụng địa điểm đầu tư của Nhà đầu tư, đảm bảo không có tranh chấp, khiếu kiện về quyền sử dụng địa điểm; Nhà đầu tư có đủ điều kiện được nhà nước cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

đ) Chỉ đạo thực hiện trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác theo quy định tại khoản 4 Điều 19 Luật Lâm nghiệp.

e) Chỉ đạo Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Long An yêu cầu Nhà đầu tư tiếp thu ý kiến của các cơ quan; ký quỹ để đảm bảo thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư; hoàn thiện các thủ tục về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng, đảm bảo tỷ lệ sử dụng đất của Dự án phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng và môi trường; cụ thể phương án huy động nguồn vốn vay để đảm bảo tính khả thi trong quá trình huy động nguồn lực thực hiện Dự án; thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường được nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

g) Chỉ đạo Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Long An và các cơ quan liên quan tổ chức giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư; tuân thủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường; sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật đầu tư, đất đai, môi trường và tài nguyên nước; giám sát việc góp vốn và

huy động vốn đầu tư thực hiện Dự án; phối hợp với Nhà đầu tư triển khai phương án bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động khu công nghiệp và hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; xây dựng phương án thu hồi đất phù hợp với tiến độ thu hút đầu tư của Dự án để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

2. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn Ủy ban nhân dân tỉnh Long An và Nhà đầu tư thực hiện các quy định pháp luật về đất đai và môi trường.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, Nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải;
- UBND tỉnh Long An;
- Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Long An;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b), Khanh 41

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng